TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 17- 4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Vui**

Bà **Trần Xuân Đạm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà**: Ông Lê Văn Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Hoàng Bá S, tên gọi khác: S Heo; Giới tính: nam; Sinh năm: 1967 tại Hòa Bình; Nơi cư trú: ấp 5, xã Đồng T, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Hoàng Bá N, (chết) Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm: 1938; Bị cáo có 07 người em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1990; Vợ: Bùi Thị L, sinh năm 1973; Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 1993; nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 11/02/2004, bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp với bản án số 19 ngày 14/5/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng X xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là 11 năm 06 tháng tù.

Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng X xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Ngày 28/12/2918, có hành vi vận chuyển hàng cấm bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến ngày 01/3/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh.

2/ Võ Văn T, tên gọi khác: Chuột; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Khu Đức Hòa, thị trấn Đức P , huyện Bù Đ , tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: Võ Văn D, sinh năm 1962; Mẹ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1964; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ: Phạm Thị Minh H, sinh năm 1994 đã ly hôn; Bị cáo có 01 con sinh năm 2014;

Tiền sự: Không

Tiền án: năm 2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Mê Th xử phạt 03 năm giam về tội "cướp tài sản" đã được xóa án tích; Ngày 16/3/ 2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Bình L xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N từ ngày 28/12/2018 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi liên quan:*

Hoàng Bá L, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Đồng T, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Công nhân cao mủ cao su

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 28/12/2018, Hoàng Văn S rủ Võ Văn T đi đến khu vực Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư chơi, được T đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô hiệu Honda AIRBLADE biển kiểm soát: 93M- 196.61, chở T đi từ nhà đến Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư. Khi đến gần Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư, S và T vào quán cơm đối diện Cây xăng Quốc Hùng thuộc ấp Thạnh Biên, xã Lộc T, huyện N để uống nước. Lúc này, S nói T ở lại quán chờ S để S đi thăm người bạn ở Camphuchia. Sau đó, S điều khiển xe đi qua Camphuchia gần chợ Snoul chơi, khoảng 60 phút sau, S đi về Việt Nam trên đường về S gặp một người tên V (hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ) nhờ S vận chuyển số pháo nổ từ cây xăng Quốc H đến ngã ba Liên ngành thuộc xã Lộc T thì có người nhận và V sẽ trả cho S số tiền là 500.000 đồng, được S đồng ý. Sau đó, S đưa chiếc ba lô và số điện thoại của S cho V, S về quán cơm cùng T ăn cơm. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, S điều khiển xe chở T để đi về, khi đi đến khu vực cách Cây xăng Quốc Hùng khoảng 500m thì V điện thoại cho S, đồng thời V và một người thanh niên đến đưa cho S và T 01 ba lô, 01 va ly và 01 võ võng dù bên trong có chứa pháo nổ. S đưa cho T ngồi sau đeo chiếc ba lô cùng S điều khiển xe mô tô đi về hướng ngã ba Liên

ngành được khoảng 2 km thì bị lực lượng Công an huyện N phối hợp cùng Công an xã Lộc Thạnh kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

01 ba lô, 01 va ly và 01 võ vỏng dù bên trong có chứa 11,3 kg pháo nổ;

Thu giữ của Hoàng Bá S: 01 xe mô tô biển số: 93M1-196.61; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7; số tiền 4.835.000đ; 01 tờ tiền Camphuchia có mệnh giá 500 đồng; 01 hộ chiếu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Bá S.

01 áo sơ my sọc ka rô dài tay trắng, xanh; 01 quần tây ka ky màu xám đen; 01 quần đuì màu xám đen; 01 quần sọoc vải thun màu đen, 01 phiếu chỉ định siêu âm.

Thu giữ của Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG; số tiền 43.000đ;

Căn cứ Kết luận giám định số: 725/C09B ngày 04/01/2019 của Phân Viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định toàn bộ mẫu vật được gửi giám định đều có thành phần thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Sau khi giám định, trọng lượng còn lại của vật chứng là 11,3 kg pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số: 25/CTr-VKSLN ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Hoàng Bá S về tội "vận chuyển hàng cấm" theo điểm l khoản 2 điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Võ Văn T về tội "vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm l khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo: **Hoàng Bá S** từ 02 đến 03 năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo: **Võ Văn T** từ 09 đến 12 tháng tù

Về tang vật của vụ án: Đối với xe mô tô biển số: 93M1-196.61, là xe của Hoàng Bá Lực con trai của S, khi S lấy xe đi dùng vào việc phạm tội Lực không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hoàng Bá Lực.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Hoàng Bá S số tiền 4.835.000đ; 01 tờ tiền Camphuchia có mệnh giá 500đ; 01 hộ chiếu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Bá S và 01 phiếu chỉ định siêu âm. Trả lại Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG; số tiền 43.000đ không liên quan đến vụ án.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG J7 của Hoàng Bá S là công cụ dùng vào việc phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện N xử lý theo thẩm quyền: 11,3 kg pháo nổ và tiêu hủy 01 ba lô; 01 va ly và 01 võ vỏng dù; 01 áo sơ my sọc ka rô dài tay trắng, xanh; 01 quần tây ka ky màu xám đen; 01 quần đuì màu xám đen; 01 quần sọoc vải thun màu đen không còn giá trị sử dụng.

Đối với người Camphuchia tên V và người thanh niên giao pháo cho S và T chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào xác định được xử lý sau.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay các bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 14 giờ ngày 28/12/2018, tại ấp Thạnh Biên, xã Lộc Th, huyện N, tỉnh Bình Phước, Hoàng Bá S và Võ Văn T đang có hành vi vận chuyển 11,3 kg pháo nổ để được hưởng tiền công. Hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến việc quản lý xuất, nhập khẩu hàng hóa của cơ quan nhà nước được pháp luật bảo vệ và gây ra nhiều hậu quả không lường trước được. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Do ham muốn tư lợi cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó, Hoàng Bá S đóng vai trò chính trực tiếp thực hành tội phạm, còn Võ Văn T với vai trò giúp sức vận chuyển pháo nổ.

Đối với bị cáo S, ngày 11/02/2004 bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp với bản án số 19 ngày 14/5/2003

của Tòa án nhân dân thị xã Đồng X xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là 11 năm 06 tháng tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Ngày 23/9/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng X xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Đối với bản án này, xác định bị cáo tái phạm.

Đến ngày 28/12/2018, bị cáo lại tiếp tục có hành vi vận chuyển 11,3 kg pháo nổ. Nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là *Tái phạm nguy hiểm.* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm l khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo T, năm 2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Mê T xử phạt 03 năm giam về tội "Cướp tài sản" đã được xóa án tích;

Ngày 16/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình L xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích thì đến ngày 28/12/2018 lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo đã *Tái phạm* là tình tiết tăng nặng trong vụ án, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T không biết chữ nên am hiểu pháp luật còn hạn chế được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô biển số: 93M1-196.61, là xe của Hoàng Bá L con trai của S, khi S lấy xe đi dùng vào việc phạm tội L không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hoàng Bá L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền số tiền 4.835.000đ của bị cáo S; 01 tờ tiền Camphuchia có mệnh giá 500 đồng; 01 hộ chiếu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Bá S không liên quan tới vụ án nên trả cho S.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG; số tiền 43.000đ của Võ Văn T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho T.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG J7 của Hoàng Bá S là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu bán hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện N xử lý theo thẩm quyền: 11,3 kg pháo nổ

Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô; 01 va ly và 01 võ võng dù; 01 áo sơ my sọc ka rô dài tay trắng, xanh; 01 quần tây ka ky màu xám đen; 01 quần đùi màu xám đen; 01 quần sọoc vải thun màu đen không còn giá trị sử dụng.

Đối với người CamPuchia tên V và người thanh niên giao pháo cho S và T chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào xác định được xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố bị cáo **Hoàng Bá S** và **Võ Văn T** phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm"*

Áp dụng điểm l khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Bá S: **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 28/12/2018 đến ngày 01/3/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn T: **01** (một) năm tù. Thời hạn tính tù tính từ ngày 28/12/2018.

2) Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Trả lại cho bị cáo Hoàng Bá S số tiền 4.835.000 đồng; 01 tờ tiền Camphuchia có mệnh giá 500 đồng;

Số tiền trên kèm theo hồ sơ vụ án.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Bá S 01 hộ chiếu; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Bá S và 01 phiếu chỉ định siêu âm.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG; số tiền 43.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô; 01 va ly và 01 võ võng dù; 01 áo sơ my sọc ka rô dài tay trắng, xanh; 01 quần tây ka ky màu xám đen; 01 quần đùi màu xám đen; 01 quần sọoc vải thun màu đen.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 0006609 ngày 16/4/2019

Giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện N 11,3 kg pháo nổ xử lý theo thẩm quyền. Số tang vật trên hiện Công an huyện N đang quản lý theo phiếu nhập kho ngày 18/01/2019

3) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện N
- Bị cáo, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện N
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện N
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng